

Số: 308 /CTY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

* Thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể được ký kết hàng năm tại Hội nghị người lao động.

* Tổng quỹ lương phân phối xuống từng đơn vị theo năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

* Phân phối quỹ lương cho người lao động theo chức danh công việc và mức độ hoàn thành công việc (hiệu quả) của người lao động thực hiện theo quyết định thang bảng lương được công ty xây dựng và phê duyệt.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

* Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 32.296 triệu đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 2.214,1 triệu đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

+ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về tiền lương tối thiểu vùng, thực hiện phân phối theo quy chế trả lương, quy chế thưởng được xây dựng và thông qua trong Hội nghị người lao động hàng năm.

+ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: thực hiện theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA
DOANH NGHIỆP NĂM 2019**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm báo cáo 2019		Năm kế hoạch 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		II	II	II
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	248	234	244
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	10.985,125	12.646,215	11.512,847
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	32.296	35.055,308	33.157
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		8.763	
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	10.985,125	15.807,470	11.512,847
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5,67	5,50	6,00
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	124,67	121,50	131
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.214,1	2.342	1.540,56
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	32,560	35,485	21,397
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		292,75	
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/tháng	32,560	39,920	21,397

• Số lao động bình quân năm 2019 của công ty là 234 người. Trong đó có 03 bảo vệ chung cư hưởng lương từ khoản thu phí chung cư để lại mà không trực tiếp tham gia vào quá trình tạo ra doanh thu trong năm. Do đó lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2019 để tính năng suất lao động toàn công ty là 231 người nên công ty xác định quỹ lương thực hiện dựa trên 231 người.

- Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động bao gồm 8.763 triệu đồng là số tiền chia từ quỹ khen thưởng, phúc lợi.
- Quỹ tiền thưởng của người quản lý là quỹ tiền thưởng trích trước, chưa thực chi trong năm 2019.
- Số lao động kế hoạch bình quân năm 2020 của công ty là 244 người. Trong đó có 04 bảo vệ chung cư hưởng lương từ khoản thu phí chung cư để lại mà không trực tiếp tham gia vào quá trình tạo ra doanh thu trong năm. Do đó lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2020 để tính NSLĐ toàn công ty là 240 người và công ty xác định quỹ lương kế hoạch dựa trên số lao động là 240 người.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- HĐTV;
- KSV;
- Lưu: VT, A.

